115 學年度第一學期學生課表餐飲管理系新南向專班-四餐一 A

Thời khóa biểu học kỳ 1 năm học 2026

Khoa Nhà hàng khách sạn và Dịch vụ ăn uống – Chương trình hợp tác Hướng Nam mới

(Lớp 4-Nhà hàng-1A)

時間		一	二	三	四	五	六	日
1	08:20-9:10				Kỹ năng phục vụ ăn uống 食 101 駱俊賢			
2	09:20-10:10				Kỹ năng phục vụ ăn uống 食 101 駱俊賢			
3	10:20-11:10		Giáo dục Thể chất I 綜合球場 楊人智		Quản lý Thực phẩm và Đồ uống 食 101 駱俊賢	Luyện tập cơ bản về Pinyin và phát âm tiếng Hoa 1 謙 C310 吳姝嬙		
4	11:20-12:10		Giáo dục Thể chất I 綜合球場 楊人智	Dạy kèm tiếng Trung C306 臺淑娟	Quản lý Thực phẩm và Đồ uống 食 101 駱俊賢	Luyện tập cơ bản về Pinyin và phát âm tiếng Hoa 1 謙 C310 吳姝嬙		
5	13:00-13:50		Luyện tập đàm thoại tiếng Hoa 1 謙 C310 臺淑娟	Dạy kèm tiếng Trung C306 臺淑娟	Vệ sinh và An toàn trong Dịch vụ Thực phẩm 敬 302 姜志強	Luyện tập cơ bản về Pinyin và phát âm tiếng Hoa 1 謙 C310 吳姝嬙		
6	14:00-14:50		Luyện tập đàm thoại tiếng Hoa 1 謙 C310 臺淑娟	Dạy kèm tiếng Trung C306 臺淑娟	Vệ sinh và An toàn trong Dịch vụ Thực phẩm 敬 302 姜志強	Luyện tập cơ bản về Pinyin và phát âm tiếng Hoa 1 謙 C310 吳姝嬙		
7	15:00-15:50		Luyện tập đàm thoại tiếng Hoa 1 謙 C310 臺淑娟	Dạy kèm tiếng Trung C306 臺淑娟	Các nguyên lý khoa học thực phẩm 敬 302 孫明輝	Chuẩn bị cho Kỳ thi tiếng Hoa (TOCFL) I 謙 C310 吳姝嬙		
8	16:00-16:50		Luyện tập đàm thoại tiếng Hoa 1 謙 C310 臺淑娟	Dạy kèm tiếng Trung C306 臺淑娟	Các nguyên lý khoa học thực phẩm 敬 302 孫明輝	Chuẩn bị cho Kỳ thi tiếng Hoa (TOCFL) I 謙 C310 吳姝嬙		